

## GIA ĐÌNH VIỆT NAM TRÊN CON ĐƯỜNG CÔNG NGHIỆP HÓA VÀ HIỆN ĐẠI HÓA

VŨ KHIÊU

Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 5 vừa qua đã đặt vấn đề gia đình ở một tầm quan trọng trong sự nghiệp xây dựng văn hóa và phát triển về mọi mặt của đất nước. Vấn đề đặt ra là phải tạo ra đời sống lành mạnh ở các đơn vị cơ sở, đầu tiên là gia đình, giữ gìn và phát huy những đạo đức tốt đẹp của gia đình Việt Nam, coi trọng xây dựng gia đình văn hóa và xây dựng mối quan hệ khăng khít giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

Gần đây, gia đình không chỉ nổi lên như một vấn đề quan trọng và cấp thiết của riêng Việt Nam mà còn là vấn đề đang được đặt ra với các dân tộc trên toàn thế giới.

Loài người đã từ giữa thế kỷ XX để bước vào thế kỷ XXI. Vấn đề gia đình ngày càng trở nên phong phú, đa dạng và phức tạp. Ở mọi nơi, mọi lúc, gia đình đều chứng tỏ sức mạnh của nó. Nó có thể xây dựng và cũng có thể phá hoại. Nó đem lại hạnh phúc cho con người cũng như gieo rắc những điều bất hạnh. Không lúc nào bằng lúc này, vấn đề gia đình được đặt ra với một ý nghĩa phổ quát ở cả phương Đông và phương Tây. Nó không chỉ mang tính cấp thiết của hiện tại mà còn gắn liền với quá khứ và góp phần quyết định đối với tương lai.

Lịch sử công nghiệp hóa và hiện đại hóa của các dân tộc đều gắn liền với những biến đổi sâu sắc của gia đình, đều chịu sự tác động kìm hãm hay thúc đẩy, tiến bộ hay bảo thủ của gia đình.

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghiệp hóa và hiện đại hóa ở các nước phương Tây trước đây đã nhanh chóng xóa bỏ những nền nếp cổ truyền trong xã hội trung đại, những tập quán lỗi thời, những hiện tượng phản nhân văn trong đời sống gia đình. Việc này thực tế đã góp phần thúc đẩy sự phát triển đi lên của xã hội công nghiệp hóa và hiện đại hóa. Sự thoát ly đời sống gia đình mới đầu thực sự là một hiện tượng giải phóng cho cá nhân đã dần dần trở thành một sự nghèo nàn trong đời sống tinh thần, sự thiếu thốn về tình cảm, sự cô đơn, tẻ nhạt trong cuộc đời. Trong tình hình này, vấn đề gia đình nhiều lúc đã được đặt ra như một sự luyến tiếc đối với quá khứ, một nhu cầu trong cuộc sống hiện đại.

Ở một số nước phương Đông, công nghiệp hóa và hiện đại hóa lại diễn ra với nhiều nét khác biệt so với phương Tây. Gia đình cũ với những quy tắc cổ truyền, với quan hệ gắn bó giữa các thành viên, với trật tự trên dưới, với sự phục tùng đối với người gia trưởng đã được duy trì và vận dụng như một nhân tố tích cực trong công nghiệp hóa và hiện đại hóa. Nhưng phải chăng kiểu gia đình này có thể tồn tại mãi với thời gian, phải chăng mâu thuẫn giữa mới và cũ, giữa sự lỗi thời của quá khứ và sự đòi hỏi của tương lai sẽ tránh khỏi được một sự bùng nổ sâu sắc và mạnh mẽ.

Việt Nam là một nước chậm tiến đang đi vào công nghiệp hóa và hiện đại hóa với đầy rẫy những khó khăn. Tuy nhiên Việt Nam cũng có những thuận lợi to lớn là với sự nỗ lực và sáng tạo, Việt Nam có thể tránh được những sai lầm của người đi trước và xử lý vấn đề gia đình một cách khoa học, hợp lý, phát huy được truyền thống tốt đẹp của dân tộc, gạt bỏ được những nhân tố lạc hậu để gia đình Việt Nam trở thành nhân tố tích cực cho công nghiệp hóa và hiện đại hóa vừa thể hiện bản sắc văn hóa của dân tộc, vừa phù hợp với xu hướng tiến bộ của nhân loại.

Gia đình Việt Nam là một vấn đề khoa học. Bước đầu chỉ nên tập trung vào một số vấn đề cơ bản và cấp thiết chung quanh mối quan hệ giữa gia đình và văn hóa.

Trước hết, cần nhận định và khái quát lại toàn bộ thực trạng, diễn biến, quan điểm và giải pháp chung quanh vấn đề gia đình và văn hóa trong phạm vi dân tộc và nhân loại hôm nay. Cần phân tích và so sánh đặc điểm hình thành và phát triển của gia đình trong lịch sử phương Đông, phương Tây và ở Việt Nam.

Cuối cùng, đánh giá đúng thực trạng về gia đình Việt Nam trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước ta hiện nay. Từ đó nêu lên được những điểm đặc thù của gia đình Việt Nam từ trong quá khứ lâu đời đến tình hình và nhiệm vụ của gia đình Việt Nam hôm nay và ngày mai.

Tôi xin có một vài ý kiến về ba vấn đề sau đây:

1. Những vấn đề gia đình đang được đặt ra hiện nay ở các nước phương Tây.
2. Vấn đề khai thác truyền thống gia đình ở các nước phương Đông
3. Những vấn đề của gia đình ở Việt Nam hôm nay và mai sau.

#### **A. Gia đình ở các nước phương Tây**

Ở phương Tây gần đây, về mặt khoa học có những phát hiện mới, tìm tòi mới tác động thêm đến những vấn đề gia đình. *Dân tộc học* nêu lên tính phổ biến của cấu trúc cổ truyền về dân tộc. *Tâm sinh lý* đi sâu vào vấn đề tính dục. Những ý kiến và những kết luận khoa học từ những cách tiếp cận nói trên cũng ảnh hưởng rất lớn đến nhận thức về đặc điểm và những biến đổi trong quan hệ gia đình.

Trong các nước phương Tây, quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa đã đem lại nhiều hậu quả cả tích cực và tiêu cực trong sự biến đổi các mặt: tính chất gia đình, cơ cấu gia đình và sinh hoạt gia đình.

Những quan hệ mới về mặt tính dục do tác động của sự đổi mới và sự tăng trưởng của nền văn minh cũng đã vấp phải nhiều phản ứng về mặt tâm lý xã hội. Tuy nhiên, những phản ứng này vẫn không ngăn chặn nổi sự hình thành những nhân tố mới của đời sống xã hội và tác động của nó đến những quan hệ gia đình, cùng cơ cấu hôn nhân và quan hệ nam nữ. Tình hình trên đang đòi hỏi một cách nhìn nhận mới về gia đình trước hết là về quan hệ thân tộc và quan hệ vợ chồng.

Chúng ta đều biết rằng, xã hội tư bản đã dẫn đến những biến đổi trong gia đình ở hai đặc điểm sau đây: Sự thu hẹp của cơ cấu gia đình chỉ còn lại cặp vợ chồng và con cái của họ và sự cắt đứt mối quan hệ của con người với ruộng đất, với mảnh đất mà trong đó gia đình sinh sống.

Ngày xưa ở phương Tây, đại gia đình truyền thống với tôn ti trật tự cũng là mẫu mực và chuẩn mực của xã hội. Dưới uy quyền của người gia trưởng, gia đình truyền thống đã quy

tụ các con cái đã có chồng, có vợ cùng với con cháu họ. Điều được nhấn mạnh trong hoàn cảnh gia đình này là vấn đề dòng dõi, vấn đề chuyển giao tài sản vật chất và tinh thần, chuyển giao truyền thống, chuyển giao những giá trị từng tồn tại trong quá khứ.

Ngày nay thì khác. Ngày nay trong gia đình thu hẹp, hai vợ chồng cùng với con cái chỉ nghĩ đến tương lai của họ và họ tự làm ra lịch sử của họ. Trong cái gia đình gọi là *gia đình hạt nhân* này, những quan hệ về dòng máu, ngày càng nhường chỗ cho mối quan hệ về tình yêu.

Gia đình truyền thống nơi chứa đựng những giá trị quá khứ của gia đình, nơi thiêng liêng mà ở đó củng cố và tái hiện mối quan hệ thân tộc thì đã dần dần bị chọc thủng trong mạng lưới đô thị hóa.

Với sự biến động thường xuyên của xã hội hiện đại, sự phụ thuộc của cặp vợ chồng vào quá khứ ngày càng giảm bớt. Họ ít nghĩ tới ngôi nhà thời thơ ấu, nơi họ đã sống với cha mẹ của họ. Ngày nay, họ chỉ mong ước xây dựng được một ngôi nhà phù hợp với họ trong một nơi mà họ lựa chọn lấy.

Tuy nhiên, trong xã hội tư bản, nhiều gia đình vẫn còn chịu ảnh hưởng của những thứ gia đình kiểu gia trưởng. Gia đình gia trưởng vốn phù hợp với phương thức sản xuất cũ, chủ yếu là nông nghiệp và thủ công nghiệp. Cũng có thể gọi đó là *gia đình kiểu nông nghiệp*. Vì sao hiện nay trong xã hội tư bản cũng còn nhiều người muốn duy trì gia đình kiểu ấy? Vì sao còn có nhiều nhà xã hội học và triết học, trước sự khủng hoảng của gia đình hiện nay, lại quay trở về luyến tiếc gia đình kiểu ấy? Ở họ quá khứ chuyển thành hệ tư tưởng, mối liên hệ của gia đình gắn bó với sở hữu ruộng đất được chuyển hóa thành mối liên hệ của gia đình gắn với sở hữu tư bản. Đối với họ, cơ cấu gia đình kiểu gia đình thời phong kiến vẫn được coi như những gia đình lý tưởng và được nêu lên như một chuẩn mực đẹp đẽ về gia đình.

Những nhà tư tưởng bảo thủ nói trên lo lắng về nguy cơ diệt vong của gia đình cũ đứng trước những sự đổi mới có tính chất cách mạng. Họ phản đối vấn đề ly hôn, coi nhẹ vai trò cá nhân và lợi ích cá nhân trong gia đình. Nhà lý luận nổi tiếng là Louis de Bonald coi kiểu gia đình cổ truyền như một giai đoạn của tiến bộ xã hội, coi chuẩn mực của nó có ý nghĩa tuyệt đối bởi đó là một chuẩn mực theo quy luật tự nhiên. Theo ông, đó là một kiểu gia đình hoàn hảo về mặt xã hội, kiểu gia đình theo ý muốn của chúa, phù hợp với tổ chức Thiên chúa giáo về đời sống kinh tế và chính trị kiểu nhà thờ.

Đối với kiểu gia đình này thì tổ quốc tồn tại như một gia đình lớn, có tôn ti trật tự trong đó ông vua chính là người cha trong gia đình. Người cha của tổ quốc cũng giống như người cha trong gia đình và là hình ảnh của người cha trên thượng giới. Quyền hành của gia trưởng vì thế được coi như quyền hành tuyệt đối theo quy luật tự nhiên và có ý nghĩa thiêng liêng.

Về phía giai cấp tư sản, vì sao họ cũng muốn gia đình có tính chất bảo thủ ấy? Giai cấp tư sản là người chịu ảnh hưởng và được quyền lợi nhiều nhất từ cuộc cách mạng tư sản của họ nhưng vì sao nhiều người vẫn cứ trung thành với những tư tưởng truyền thống của gia đình gia trưởng? Bởi vì ở đây sự mong muốn duy trì kiểu gia đình gia trưởng không chỉ vì sự tồn tại dai dẳng của những phong tục tập quán cũ mà còn vì nó gắn liền với những quyền lợi kinh tế của chính giai cấp tư sản.

Duy trì uy quyền tuyệt đối của người cha trong gia đình có nghĩa là tạo điều kiện cho anh ta dễ quản trị tư bản của anh ta và quản trị những người làm công và cộng tác của anh ta.

Nhà tư sản tự do tuyên truyền rằng kinh tế thị trường cũng tìm thấy sự cân bằng của nó ở trong tự do cạnh tranh, kinh tế thị trường tồn tại với một sự hài hòa tự nhiên của những

quyết định có tính chất quan niệm và đã đem lại sự thành công. Tóm lại, họ nghĩ rằng, đời sống kinh tế và xã hội cũng được quản lý bằng những quy luật tự nhiên và họ cho rằng vi phạm những chuẩn mực ấy sẽ gây những ảnh hưởng có thể nguy hiểm đối với trật tự xã hội.

Tư tưởng bảo thủ nói trên về gia đình phản ánh lợi ích của người chủ tư bản muốn duy trì tính chất gia trưởng của gia đình để phục vụ cho sự quản lý xí nghiệp và tài sản của họ. Tuy nhiên, những tư tưởng này không thể cưỡng lại với sự tan rã của gia đình gia trưởng ở phương Tây và cả gia đình tư sản ngày nay. Phải nói rằng sự phát triển mạnh mẽ của công nghiệp hóa và hiện đại hóa ở các nước phương Tây trước đây đã có mặt tích cực là nhanh chóng xóa bỏ những nền nếp cổ truyền trong thời phong kiến, những tập quán lỗi thời, những hiện tượng phản nhân văn trong đời sống gia đình. Việc này thực tế đã góp phần thúc đẩy sự phát triển đi lên của xã hội công nghiệp hóa và hiện đại hóa, nó cũng tạo điều kiện cho những thế hệ con cái trong gia đình thoát khỏi sự gò bó của cha mẹ để quan hệ giữa cha mẹ và con cái mang tính chất bình đẳng và dân chủ hơn. Vì thế, ý nghĩ muốn quay trở về gia đình kiểu cũ của phương Tây chỉ là một ảo tưởng mà thôi. Sau đây cần tìm hiểu vì sao cái ảo tưởng này ở phương Tây lại là một hiện thực ở phương Đông?

Gia đình phương Tây trước xu hướng tan rã ngày càng trở thành một vấn đề bàn cãi. Làm thế nào để cứu chữa được tình trạng gia đình hiện nay? Buông trôi cho sự xuống dốc của gia đình và quay trở lại kiểu gia đình thời xưa trong sự khủng hoảng của gia đình phương Tây? Nhiều học giả đã tìm đến phương Đông, ca ngợi sự ổn định của gia đình phương Đông và những nhân tố tích cực của gia đình phương Đông trong thời kỳ công nghiệp hóa và hiện đại hóa. Phải chăng đây chính lại là một ảo tưởng nữa của một số nhà học giả phương Tây?

### **B. Gia đình ở các nước phương Đông**

Ở một số nước phương Đông, công nghiệp hóa và hiện đại hóa lại diễn ra với nhiều nét khác biệt so với phương Tây.

Chúng ta cần tìm hiểu vì sao mà ở các nước phương Đông gia đình đã trở thành một tổ chức cộng đồng huyết tộc rất chặt chẽ được củng cố từ mọi phía: từ các thành viên trong gia đình, từ các quy tắc của nhà nước, từ hệ tư tưởng *triết học, đạo đức, tôn giáo* và được duy trì qua phong tục tập quán và dư luận xã hội.

Quan niệm về gia đình, cơ cấu gia đình và sinh hoạt gia đình ở phương Đông đã có những mặt nào là tích cực, mặt nào là tiêu cực trong quá trình phát triển của cả xã hội và của mỗi con người?

Nếu các nhà khoa học phương Tây đã nhấn mạnh tính chất nông nghiệp của gia đình kiểu cũ thì ở phương Đông tính chất nông nghiệp này lại còn sâu sắc hơn và kéo dài suốt mấy ngàn năm của phương thức sản xuất châu Á, vừa là sản phẩm lại vừa là nhân tố củng cố và kéo dài phương thức sản xuất ấy.

Cũng như ở phương Tây, quan hệ gia đình phương Đông được các học thuyết triết học và trào lưu tôn giáo coi như là một tất yếu, một quy luật tự nhiên. Giai cấp phong kiến phương Đông đã lợi dụng những mối quan hệ đó, quan hệ giữa uy quyền tuyệt đối của người gia trưởng với sự phục tùng tuyệt đối từ phía vợ con của họ. Người *gia trưởng* là chủ gia đình và *ông vua* là chủ đất nước. Nếu như con cái phục tùng tuyệt đối người gia trưởng thì toàn thể nhân dân phải phục tùng tuyệt đối nhà vua. Vì lợi ích của bản thân mình các vua chúa phong kiến cố gắng đồng nhất mối quan hệ trong gia đình với mối quan hệ trong nước. Họ biết rằng: khi quan hệ giữa giai cấp thống trị và giai cấp bị thống trị trong xã hội

cũng chặt chẽ như quan hệ tình cảm giữa người gia trưởng với vợ con của họ thì vị trí của một ông vua trong nước cũng vững vàng như vị trí của người gia trưởng trong gia đình. Chính vì thế mà Nho giáo - hệ tư tưởng thống trị trong kiến trúc thượng tầng ở nhiều nước châu Á đã gắn liền chữ *Hiếu* với chữ *Trung*. Người con không chỉ phục tùng cha mẹ của mình mà còn phải coi tình cảm đối với bố mẹ là tình cảm sâu sắc nhất của con người. Người con có *hiếu* phải phục tùng tuyệt đối với người đứng đầu gia đình, phải sẵn sàng hy sinh cả bản thân mình để phục vụ cha mẹ. Nếu ông vua là người chủ trong đại gia đình là tổ quốc, thì mọi người trong nước không chỉ phục tùng nhà vua mà phải hết lòng yêu quý vua như yêu quý cha của họ vậy. *Chữ Trung* tóm lại chính là *chữ Hiếu* trong gia đình được chuyển ra xã hội, trở thành quan hệ giữa nhân dân với nhà vua. Vì lợi ích của bản thân và của chế độ phong kiến, nhà vua luôn luôn củng cố những quan hệ gia đình, luôn luôn giáo dục chữ *Hiếu* cho mọi người. Làm như thế không phải vì lợi ích của gia đình mà chính là vì lợi ích của nhà vua, chính là điều kiện hàng đầu để bảo vệ chế độ phong kiến. Chính vì thế mà sự thống nhất giữa *Hiếu* và *Trung* trong Nho giáo trở thành điều cốt lõi trên các lĩnh vực Triết học, Đạo đức, Tôn giáo, Pháp luật và Nghệ thuật.

Gia đình kiểu cũ là một nhân tố củng cố chế độ phong kiến nhưng vì sao ở các nước phương Đông đã công nghiệp hóa và hiện đại hóa, giai cấp tư sản đã không xóa bỏ quan hệ cũ của gia đình như trong cách mạng tư sản phương Tây mà ngược lại đã duy trì hoặc củng cố mối quan hệ gia đình coi như một nhân tố quan trọng trong quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa?

Ở nhiều nước phương Đông, cuộc cách mạng tư sản đã *không diễn ra từ dưới lên mà lại diễn ra từ trên xuống*. Nghĩa là giai cấp phong kiến được tư sản hóa, nên họ đã không gặp khó khăn khi duy trì gia đình kiểu gia trưởng và sử dụng hình thức ấy trong xí nghiệp, trong nông trang cũng như trong mọi quan hệ xã hội. Người chủ xí nghiệp, chủ nông trang cũng như người đứng đầu nhà nước đòi hỏi sự phục tùng có tính chất *quan hệ gia đình* của mọi người đối với họ. Mối quan hệ này vẫn mang nội dung *Trung - Hiếu* của thời phong kiến. Quan hệ này đã diễn ra như thế nào, đang có những thay đổi gì và liệu còn tồn tại cho đến bao giờ?

Liệu quan hệ kiểu gia đình gia trưởng này có trở thành một điều đáng học tập đối với nhân dân Việt Nam ta không? Tôi thấy đây là một vấn đề rất lớn đang được đặt ra ở nước ta. Hiện nay, không ít người muốn trở lại cuộc sống đạo đức trong gia đình Nho giáo thời xưa. Để rõ thêm, chúng ta cũng cần nhìn lại những quan điểm chủ yếu của nho giáo trong quan hệ gia đình. Nho giáo có chủ đích rõ rệt trong việc xây dựng những quan hệ chặt chẽ trong toàn xã hội. Nho giáo đã nói không che đậy: "*Hiếu* là để phụng sự nhà vua đấy. *Đễ* là để phục vụ bề trên đấy. *Từ* là để sai khiến dân chúng đấy" (Đại học). Lại nói: "Thân yêu cha mẹ mình, để từ đó mà cư xử có nhân với người đời (Mạnh tử).

Nho giáo thường tuyệt đối hóa uy quyền của nhà vua và của người cha, nên chỉ thường nhắc tới bốn phạm đơn phương của bề tôi đối với vua, của người con đối với cha mà thôi, từ đó tạo nên những thái độ trung hiếu một cách mù quáng và vô lý. Cha có thể là không *Từ* nhưng con không thể không *Hiếu*. Vua có thể *bất nhân* nhưng bề tôi không thể không *Trung*.

Nho giáo ngày càng tuyệt đối hóa đạo trung hiếu đến mức quá đáng: "Vua khiến bề tôi chết mà bề tôi không chết là bề tôi bất trung, cha khiến con chết mà con không chết là bất hiếu" (Hậu nho).

### c. Gia đình Việt Nam

Ở Việt Nam gia đình kiểu cũ kéo dài hàng ngàn năm đã không thể tự bảo tồn trước sự đổi thay của đất nước. Hoàn cảnh một nước phương Đông bị phong kiến bên trong và thực dân bên ngoài áp bức, đòi hỏi nhân dân ta phải vượt ra khỏi sự kìm hãm và ràng buộc của gia đình cũ.

Thời cuộc quyết định thái độ của mỗi người đối với đất nước, với nhà, với bản thân. Lợi ích của quốc tế, thắng lợi của cách mạng Việt Nam không cho phép duy trì sự bất công trong xã hội, sự bất bình đẳng trong gia đình. Tình cảm con người phải vượt qua cái ngưỡng của gia đình để vươn tới những tình cảm lớn hơn của tổ quốc, không cho phép bo bo giữ lấy những gì là hẹp hòi, là thiếu cận, phản tiến bộ trong những *phép nhà, phép nước* của Nho giáo.

Cách mạng tháng Tám là một bước ngoặt lớn trong lịch sử. Cách mạng không chỉ giải phóng đất nước, giải phóng dân tộc thoát khỏi xiềng xích nô lệ nói chung, mà còn *giải phóng cho gia đình*. Các tầng lớp thanh niên và phụ nữ thoát khỏi sự coi thường và áp chế của bậc bề trên cao tuổi và của nam giới. Cách mạng khơi dậy ở họ những suy nghĩ mới, tình cảm mới, đem lại cho họ sức mạnh để vùng lên, để đứng thẳng với tư thế con người.

Hai cuộc kháng chiến đã thu hút những lực lượng vật chất và tinh thần to lớn của cả dân tộc và của mỗi gia đình. Thanh niên không còn chỉ ở trong nhà, dưới sự sắp đặt của cha mẹ, mà đã tự khẳng định mình, đứng lên gánh vác sứ mệnh thiêng liêng là bảo vệ tổ quốc và chủ động tham gia những công việc chung. Phụ nữ không chỉ còn quẩn quanh làm nội trợ và tham gia sản xuất vì lợi ích gia đình mà phải đảm đương việc nước, việc nhà, cầm cày, cầm súng, không chịu thua kém nam giới.

Đất nước ta đang tiến nhanh trên con đường đổi mới. Gia đình cũng đang tiếp tục chuyển biến. Cái mới và cái cũ còn đan xen nhau. Không còn chữ Hiếu mù quáng như xưa. Nhưng trong gia đình lại có không ít hiện tượng cha mẹ thờ ơ với việc nuôi dạy con cái còn con cái thì hỗn láo, bạc đãi cha mẹ. Cũng không ít những hiện tượng bất hòa và tranh chấp giữa anh em, chị em.

Sự biến đổi trong quan hệ gia đình diễn ra khá phức tạp. Mấy năm gần đây lại xuất hiện khuynh hướng trở lại với những nền nếp của gia đình xưa. Người ta xây dựng nhà thờ, sửa sang lại mồ mả tổ tiên, lập lại gia phả, đi lại thăm hỏi lẫn nhau, bày tỏ tình cảm sẵn sàng cứu mang lẫn nhau trong nội bộ gia đình và dòng họ.

Tuy nhiên, khôi phục truyền thống không có nghĩa là quay trở lại những cái tiêu cực của gia đình kiểu cũ, trong đó có nhiều nguyên tắc đã lỗi thời của *đạo đức* Nho giáo.

Trong xã hội ta hôm nay và ngày mai, gia đình vẫn tiếp tục giữ một vai trò quan trọng trong sự nghiệp chung của đất nước. Đạo đức cũ của dân tộc trong đó có những nhân tố đạo đức Nho giáo còn tiếp tục đem lại cho chúng ta nhiều điều bổ ích nhưng chúng ta lại không thể tiếp thu toàn bộ những quy tắc sinh hoạt của gia đình kiểu cũ. Chúng ta cũng không thể bắt chước nước này hay nước khác trong cách thức họ tiếp thu những quan điểm nho giáo về gia đình để phục vụ cho chế độ xã hội của họ, cho lợi ích giai cấp của giới cầm quyền. Sự khác nhau giữa ta với họ là *sự khác nhau giữa hai chế độ*.

Khi giai cấp phong kiến hay giai cấp tư sản còn nắm quyền điều khiển đất nước thì sinh hoạt và đạo đức gia đình ở những nước này không giống như sinh hoạt và đạo đức trong gia đình ở những nước mà nhân dân đã nắm chính quyền làm chủ đất nước như ở Việt Nam.

Gia đình Việt Nam ngày nay không nằm trong khuôn khổ của chế độ phong kiến và tư sản mà lại ra đời trên cơ sở đánh đổ những chế độ ấy. Cái gắn bó trong quan hệ gia đình cũ là quyền lợi kinh tế của mỗi thành viên do người gia trưởng chi phối. Cái gắn bó trong quan hệ gia đình mới là *tình cảm trong sáng và sâu sắc* giữa các thành viên trên cơ sở quyền lợi chung của dân tộc và quyền tự do hạnh phúc của mỗi con người.

Tình cảm gia đình ngày nay phải được xây dựng trên cơ sở bình đẳng và tự nguyện chứ không phải do sự áp đặt của quyền lực chính trị và sự trói buộc của quyền lợi kinh tế.

Tình cảm sâu sắc trong gia đình nhỏ tất yếu dẫn tới những tình cảm đối với gia đình lớn, với bà con trong thân tộc, với dòng họ với làng giềng xóm phố, với địa phương mình ở và thiêng liêng hơn nữa là tình cảm sâu sắc đối với tổ quốc của mình. Những tình cảm ấy là cơ sở vững chắc của mọi quan hệ đạo đức giữa người và người, cần được không ngừng củng cố và nâng cao ở mọi thành viên từ nhỏ đến lớn. Chính vì thế, giải pháp gia đình trước hết là *giải pháp tình cảm*. Để thực hiện giải pháp này nhân dân ta đã có rất nhiều sáng kiến được thực hiện có kết quả.

Gia đình Việt Nam đang xây dựng những quy tắc mới bảo đảm những quan hệ lành mạnh và có kỷ cương giữa các thành viên trong gia đình. Ở đây, những tình cảm lành mạnh và sâu sắc thể hiện qua những quan hệ chung thủy thân yêu, chăm lo cho sự tiến bộ của nhau về đạo đức và tài năng, phục vụ cho lý tưởng cao cả của dân tộc. Tình cảm ấy không giống như tình cảm ngày xưa thể hiện ra bên ngoài qua thái độ sợ sệt của người dưới và thái độ hống hách của người trên. Đó là sự sợ sệt và hống hách ở chế độ phong kiến trong quan hệ giữa tầng lớp vua quan thống trị và các tầng lớp nhân dân bị thống trị. Sự bất bình đẳng này trong xã hội vốn tìm chỗ dựa của nó trong sự bất bình đẳng trong gia đình.

Nhân dân ta đã từng đổ bao xương máu và mồ hôi để giành lại độc lập tự do, xây dựng một cuộc sống bình đẳng và dân chủ. Gia đình phải là nền tảng của xã hội mới, phải bảo vệ những thành quả mà cách mạng đã đạt được chứ không phải đi ngược lại những thành quả ấy.

Trên đây là một số gợi ý mong được bàn bạc với các bạn đồng nghiệp để cùng trao đổi nhằm nêu được những kiến nghị có tính chất khoa học, củng cố cuộc sống gia đình, tạo gia đình thành một tổ ấm để ấp ủ và nuôi dưỡng những phẩm chất đạo đức tốt đẹp của những người công dân Việt Nam trong sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa ngày nay.